TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08/2021/QĐHG-HNGĐ

Quận Ngô Quyền, ngày 24 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Ông Phạm Trung Dũng.

Căn cứ vào các điều 317, 319, 463, 465, 466 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các điều 90, 91, 94, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 08 tháng 11 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa:

- Người khởi kiện: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V; địa chỉ trụ sở: Đường L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Phạm Văn Đ; nơi cư trú: Thôn A, xã G, huyện V, thành phố Hải Phòng, là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (Văn bản ủy quyền số 3075/2021/UQ-LCC-TTKHCNMB ngày 25/10/2021).

- Người bị kiện: Anh Đỗ Phong P, sinh năm 1982 và chị Dương Thu H, sinh năm 1987; cùng cư trú: Đường A, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị H, sinh năm 1960; nơi cư trú: Đường A, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

- Người khởi kiện: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V; địa chỉ trụ sở: Đường L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Phạm Văn Đ; nơi cư trú: Thôn A, xã G, huyện V, thành phố Hải Phòng, là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (Văn bản ủy quyền số 3075/2021/UQ-LCC-TTKHCNMB ngày 25/10/2021).

- Người bị kiện: Anh Đỗ Phong P và chị Dương Thu H; cùng cư trú: Đường A, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị H; nơi cư trú: Đường A, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ gốc và lãi: Anh Đỗ Phong P và chị Dương Thu H xác nhận anh chị còn nợ và đồng ý thanh toán trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 08/11/2021 là: 1.209.522.341 đồng; bao gồm: Nợ gốc là: 861.670.604 đồng; nợ lãi trong hạn: 53.194.688 đồng; nợ lãi quá hạn: 265.328.745 đồng; phạt chậm trả lãi là: 29.328.304 đồng, trong đó:

- Hợp đồng tín dụng số LN1709280254865 ngày 05/10/2017 là: 1.191.546.037 đồng; bao gồm: Nợ gốc: 861.670.604 đồng; nợ lãi trong hạn: 51.429.831 đồng; nợ lãi quá hạn: 250.635.896 đồng; phạt chậm trả lãi: 27.809.706 đồng.

- Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 19/12/2018 là: 17.976.304 đồng; bao gồm: Nợ lãi trong hạn: 1.764.857 đồng; nợ lãi quá hạn: 14.692.849 đồng, phạt chậm trả lãi: 1.518.598 đồng.

Kể từ ngày 09/11/2021, anh Đỗ Phong P và chị Dương Thu H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Về phương thức thanh toán:

Đến hết ngày 30/3/2022, anh Đỗ Phong P và chị Dương Thu H thanh toán trả toàn bộ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 08/11/2021 là 1.209.522.341 đồng; bao gồm: Nợ gốc là: 861.670.604 đồng;

nợ lãi trong hạn: 53.194.688 đồng; nợ lãi quá hạn: 265.328.745 đồng; phạt chậm trả lãi là: 29.328.304 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 09/11/2021 theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng.

2.3. Về phát mại tài sản thế chấp:

Trường hợp anh Đỗ Phong P và chị Dương Thu H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại đối với tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 292, tờ bản đồ số 18, địa chỉ: Đường A, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 181179, số vào sổ cấp GCN: CH 17797 do Uỷ ban nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng cấp ngày 15/06/2017 cho bà Trần Thị H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số LN1709280254865; số công chứng: 7332/2017; Quyển số: 03TP/CC-SCC/HĐGD ngày 04/10/2017 tại Văn phòng Công chứng Gia Phúc, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- Các bên;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Phạm Trung Dũng